

**CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE**

**BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**SỐ TNDKSP: 044/2023/ĐKSP**

**COLOSCARE 24H**

**Năm 2023**

UBND TỈNH BẮC NINH  
BAN QUẢN LÝ  
AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 8 năm 2023

**GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 044/2023/ĐKSP**

Ban Quản lý an toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tên tổ chức/cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE**

Địa chỉ: Số 5, ngõ 9/76 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 02466833368 Fax: E-mail:

Cho sản phẩm: **ColosCare 24h**

do CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE; địa chỉ: Lô VII.2, Lô V.11 và Lô V.12 KCN Thuận Thành 3, phường Thanh Khương, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh sản xuất phù hợp với:

- QCVN 11-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi.

- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

- Tiêu chuẩn sản phẩm số: 41/2023/TCSP-NUTRI

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố. *Handwritten signature*

**Nơi nhận:**

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu VT, NV.

**TRƯỞNG BAN**



*Handwritten signature*  
**Nguyễn Vinh Thanh**

Ký bởi: Ban quản lý an toàn thực phẩm  
Email: boqatp@bacninh.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Bắc Ninh  
Ngày ký: 07-08-2023 16:55:10 +07:00

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 41/2023/CBSP-NUTRI**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE.**

Địa chỉ: Số 5, ngõ 9/76 Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02466833368

Mã số doanh nghiệp: 0104937284

Số giấy chứng nhận cấp cơ sở đủ điều kiện ATTP:

Ngày cấp/ Nơi cấp:

(Không thuộc đối tượng cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP)

**II. Thông tin về sản phẩm:**

**1. Tên sản phẩm: ColosCare 24h**

**2. Thành phần:**

Sữa (93.4%) (Nước, Sữa bột, Chất béo sữa), Sucrose, Béo thực vật, Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin), HMO (2'-FL), Chất ổn định (471, 407, 412), Hỗn hợp Khoáng và Vitamin (Disodium phosphat, Magiê oxit, Kẽm sulfat, Kali iodid, Natri selenit, Natri molybdat, Mangan sulfat, Crôm clorid, Đồng sulfat, Sắt pyrophosphat, Natri-L-ascorbat, Axit folic, DL-alpha tocopheryl acetat, Niacinamid, Cholecalciferol, Retinyl acetat, Canxi-D-pantothenat, Cyanocobalamin, Pyridoxin hydroclorid, Riboflavin, Thiamin mononitrat, D-Biotin, Vitamin K1), Hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, Beta-glucan 1.3/1.6, Sữa non Colos 24h, DHA, Taurin, Lutein, Chất chống oxi hóa (Hỗn hợp Tocopherol), Postbiotic (Lợi khuẩn *Lactococcus lactis*).

Sản phẩm có chứa sữa.

**3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm (đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe):** Sản phẩm không phải thực phẩm bảo vệ sức khỏe

**4. Hạn sử dụng:** 8 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất, Lô sản xuất, Hạn sử dụng: được in trên bao bì sản phẩm.

**5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Quy cách bao gói: Hộp 110ml, 180ml. (Đóng gói phù hợp theo quy định về đo lường đối với lượng của hàng hóa đóng gói sẵn).

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong hộp giấy có lớp trong cùng là PE tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

**6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**



Chịu trách nhiệm sản phẩm bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE  
VPGD: Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà  
Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 02466833368

Sản xuất tại:

- Nhà máy CN Công ty CP Dinh dưỡng Nutricare (N). Địa chỉ: Lô V.11 và V.12. Khu công nghiệp Thuận Thành 3, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 02466833368
- CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (N). Địa chỉ: Lô VII.2, Lô V.11 và Lô V.12 Khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Thanh Khương, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 024.66.833.368.
- Công ty Cổ Phần Sữa Hà Nội (H). Địa chỉ: Km 9, đường Bắc Thăng Long, Nội Bài, Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: 024.8866.567/63
- Công ty Cổ phần Elovi Việt Nam (E). Địa chỉ: KCN Nam Phổ Yên, Xã Thuận Thành, Huyện Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên. Điện thoại: 02803866472
- Công ty Cổ phần Sữa Ba Vì (BV). Địa chỉ: Thôn Trung Hòa, Xã Vân Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 02433881200

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

1. Theo quy định của các văn bản kỹ thuật

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
- QCVN 11-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi.

2. Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 41/2023/TCSP – NUTRI

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lí của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Hà Nội, ngày 31 tháng 07 năm 2023

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Kí tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**



KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN  
KHÔNG CHẤT TẠO MÀU



MNI-USA  
Nutricare Medical  
Nutrition Institute-USA



**56+**  
**DƯỠNG CHẤT**  
CÙNG SỮA NON COLOS 24H  
GIÚP ĐỀ KHÁNG KHỎE,  
BÉ TĂNG CÂN



CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG  
MIỄN BẮC: 1800.6011  
MIỄN BẮC: 024.7500.8888  
www.nutricare.com.vn

**CHÚY:** Sữa mẹ là thức ăn phát triển toàn diện của trẻ. Nhiệm vụ của mẹ là có tác dụng giúp trẻ thực hiện nhiệm vụ tiêu hóa và miễn dịch của hệ tiêu hóa. Cho trẻ bú sữa mẹ là cách tốt nhất để trẻ khỏe mạnh.

SẢN PHẨM ĐƯỢC  
NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN  
BỞI VIỆN DINH DƯỠNG Y HỌC  
NUTRICARE HOA KỲ

**TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG**

Sữa Non Colos 24h nhập khẩu trực tiếp từ Mỹ cùng Kẽm & hệ Antioxidant (Vitamin A,C,E, Selen) giúp tăng cường đề kháng cho bé khỏe mạnh.

**TIÊU HÓA KHỎE**

Bổ sung 10 tỷ lợi khuẩn <sup>(1)</sup>, Bộ đôi HMO & Chất xơ (FOS/Inulin) nuôi dưỡng Lợi khuẩn, hỗ trợ tiêu hóa khỏe và ngừa táo bón.

**TĂNG CÂN KHỎE MẠNH & CHIỀU CAO**

Năng lượng, Đạm chất lượng cao<sup>(2)</sup> và hơn 56 dưỡng chất thiết yếu và Canxi, Vitamin D3 giúp phát triển hệ xương và chiều cao của trẻ.

**HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN NÃO BỘ**

DHA cùng Taurine, Acid Folic, I-ốt giúp phát triển não bộ và thị giác cho trẻ.

**THÀNH PHẦN:** Sữa (93.4%) (Nước, Sữa bột, Chất béo sữa), Sucrose, Béo thực vật, Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin), HMO (2'-FL), Chất ổn định (471, 407, 412), Hỗn hợp khoáng và Vitamin (Disodium phosphat, Magiê oxit, Kẽm sulfat, Kali iodid, Natri selenit, Natri molybdat, Mangan sulfat, Crom clorid, Đồng sulfat, Sắt pyrophosphat, Natri-L-ascorbat, Acid folic, DL-alpha tocopheryl acetat, Niacinamid, Cholecalciferol, Retinyl acetat, Canxi-D-pantothenat, Cyanocobalamin, Pyridoxin hydrochlorid, Riboflavin, Thiamin mononitrat, D-Biotin, Vitamin K1), Hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, Beta-glucan 1.3/1/6, **Sữa Non Colos 24h**, DHA, Taurin, Lutein, Chất chống oxy hóa (Hỗn hợp Tocopherol), Prebiotic (Lợi khuẩn *Lactococcus lactis*). Sản phẩm có chứa sữa.

**CÔNG DỤNG:** Cung cấp đầy đủ dinh dưỡng, phù hợp sinh lý lứa tuổi.

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:** Dành cho trẻ trên 6 tháng tuổi. Sản phẩm cho 1 lần sử dụng. Ngon hơn khi uống lạnh. Lắc đều trước khi sử dụng. Nên dùng 2 – 3 hộp mỗi ngày.

**BẢO QUẢN:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

- (1) Nguyên liệu Sữa non 24h nhập khẩu từ Mỹ.
- (2) 10 tỷ lợi khuẩn trong 3 hộp 180 ml
- (3) Đạm sữa là đạm chất lượng cao.

Đạt chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000:2018, Hệ thống thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP; Hệ thống quản lý Môi trường ISO 14001:2015.

Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:  
**Công ty Cổ phần Dinh Dưỡng Nutricare.**

VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.  
Điện thoại: 024.6683.3368, Số TĐNKSP:  
Xuất xứ: Việt Nam. HSD & NSX. Xem trên bao bì.



**COLOS<sup>24h</sup>**  
**ĐỀ KHÁNG KHỎE  
BÉ TĂNG CÂN**



SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC COLOSCARE 24H THỰC TIẾP TẠO MÀU  
DÀNH CHO TRẺ TRÊN 6 THÁNG TUỔI 180 ml

Sản phẩm được phát triển bởi  
Viện Dinh Dưỡng Y Học Nutricare Hoa Kỳ

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH					
Thành phần	Trong 180 ml	Đơn vị	Thành phần	Trong 180 ml	Đơn vị
Năng lượng	151 kcal		Beta-glucan 1.3/1/6	52.6 mg	
Đạm	5.30 g		Vitamin		
Lysin	376 mg		Vitamin A	561 IU	
Leucin	470 mg		Vitamin D3	142 IU	
Isoleucin	265 mg		Vitamin E	1.63 IU	
Valin	303 mg		Vitamin K1	6.33 µg	
Arginin	185 mg		Vitamin C	45.2 mg	
Histidin	142 mg		Vitamin B1	187 µg	
Phenylalanin	250 mg		Vitamin B2	469 µg	
Tyrosin	195 mg		Niacin	1698 µg	
Theonin	230 mg		Acid pantothenic	700 µg	
Methionin	144 mg		Vitamin B6	140 µg	
Tryptophan	72.2 mg		Acid folic	49.1 µg	
Cystin	50.5 mg		Vitamin B12	0.64 µg	
Acid glutamic	966 mg		Biotin	5.46 µg	
Acid aspartic	390 mg		Khoáng		
Glycerin	98.9 mg		Natri	76.6 mg	
Alanin	172 mg		Kali	242 mg	
Prolin	505 mg		Clô	167 mg	
Serin	283 mg		Canxi	179 mg	
Chất béo	7.69 g		Photpho	160 mg	
ALA (Alpha-linolenic acid)	35.0 mg		Ty-le Canxi/Photpho 1.10		
LA (Linoleic acid)	457 mg		Magiê	26.1 mg	
DHA	5.35 mg		Sắt	1.82 mg	
Omega 3	58.3 mg		Kẽm	2.42 mg	
Omega 6	464 mg		Mangan	93.3 µg	
Omega 9	2.36 mg		Đồng	29.7 µg	
Carbohydrate tổng	15.7 g		I-ốt	18.4 µg	
Chất hòa tan (FOS/Inulin)	0.90 g		Selen	4.50 µg	
<b>Sữa non Colos 24h</b>	50.0 mg		Crom	0.90 µg	
Taurin	16.4 mg		Molybden	1.24 µg	
Cholin	14.5 mg		Prebiotic		
Lutein	72.8 µg		(Lợi khuẩn <i>Lactococcus lactis</i> )		
HMO (2'-FL)	53.0 mg		3.37 tỷ tế bào		

tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển của trẻ nhỏ. Các yếu tố chống nhiễm khuẩn đặc biệt là me có tác dụng giúp trẻ thực hiện nhiệm vụ tiêu hóa và miễn dịch của hệ tiêu hóa. Cho trẻ bú sữa mẹ là cách tốt nhất để trẻ khỏe mạnh.



KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN  
KHÔNG CHẤT TẠO MÀU



NUTRICARE



MMNI-USA  
Nutricare Medical  
Nutrition Institute-USA

SẢN PHẨM ĐƯỢC  
NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN  
BỞI VIỆN DINH DƯỠNG Y HỌC  
NUTRICARE HOA KỲ

**TĂNG CƯỜNG ĐỀ KHÁNG**  
Sữa Non Colos 24h nhập khẩu trực tiếp từ Mỹ cùng Kẽm & Biotin (Vitamin A, C, E, Selenium) giúp tăng cường đề kháng cho bé khỏe mạnh.

**TIÊU HÓA KHỎE**  
Bổ sung 10 tỷ lợi khuẩn Lactobacillus & Chất xơ (FOS/Inulin) nuôi dưỡng lợi khuẩn, hỗ trợ tiêu hóa khỏe và ngăn táo bón.

**TĂNG CÂN KHỎE MẠNH & CHIỀU CAO**

Năng lượng, Đạm chất lượng cao<sup>(1)</sup> và hàm Sắt đường chất thiết yếu và Canxi, Vitamin D3 giúp phát triển thể xương và chiều cao của trẻ.

**HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN NÃO BỘ**  
DHA cùng Taurine, Axit Folic, I-ốt giúp phát triển não bộ và thị giác cho trẻ.

**CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG MIỄN BÁC: 1800.6011 HIỆN NAY: 028.7300.8888 WWW.NUTRICARE.COM.VN**

THÀNH PHẦN: Sữa (93.4%) (Nước, Sữa bột, Chất béo sữa), Sacrose, Béo thực vật, Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin), HMO (2-FL), Chất ổn định (471, 407, 412), Hỗn hợp Khoáng và Vitamin (Disodium phosphate, Magie oxit, Kẽm sunfat, Kali iodid, Natri selenit, Natri molybdat, Mangan sunfat, Crom clorid, Đồng sunfat, Sắt pyrophosphat, Natri L-ascorbate, Axit folic, Di-alpha tocopheryl acetat, Niacinamid, Cholecalciferol, Retinyl acetat, Canxi-D-pantothenat, Cyanocobalamin, Pyridoxin hydrochlorid, Riboflavin, Thiamin mononitrat, D-Biotin, Vitamin K1), Hỗn hợp liên tổng hợp dung cho thực phẩm, Beta-glucan 1.3/1.6, **Sữa Non Colos 24h**, DHA, Taurin, Lutein, Chất chống oxy hóa (Hỗn hợp Tocopherol), Probiotic (Lợi khuẩn Lactococcus lactis). Sản phẩm có chứa sữa.

**CÔNG DỤNG:** Cung cấp đầy đủ dinh dưỡng, phù hợp sinh lý lứa tuổi.

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:** Dùng cho trẻ trên 6 tháng tuổi. Sản phẩm cho 1 lần sử dụng. Ngọn hơn khi uống lạnh. Lắc đều trước khi sử dụng. Nên dùng 3 - 4 hộp mỗi ngày.

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.

Bất cứ trường hợp nào hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000-2018,

Hệ thống thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP, Hệ thống quản lý Môi trường ISO 14001:2015.

Thường nhận chủ trách nhiệm về chất lượng hàng hóa: **Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nutricare.**

VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-T2/2 Him Lam, phường Văn Phúc, quận Hà Đông, thành phố HÀ NỘI. Điện thoại: 024.6683.3368.

Xuất xứ: Việt Nam. HSD & NXM: Xem trên bao bì.

SỐ TÊN:KCP-



8 19 3 6 7 4 2 1 6 7 1 3 8 4

# COLOS care

24h

## ĐỂ KHÁNG KHỎE ĐẸ TĂNG CÂN



SẢN PHẨM DINH DƯỠNG  
CÔNG THỨC COLOS CARE 24H  
DÀNH CHO TRẺ  
TRÊN 6 THÁNG TUỔI

Thể tích thực: 110 ml

Sản phẩm được phát triển bởi  
Viện Dinh Dưỡng Y Học Nutricare Hoa Kỳ

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH			
Thành phần	Trong Đơn vị	Thành phần	Trong Đơn vị
Năng lượng	92,3 kcal	Beta-glucan 1.3/1.6	32,2 mg
Đạm	3,24 g	Vitamin	
Lysin	230 mg	Vitamin A	343 IU
Isoleucine	287 mg	Vitamin D3	86,8 IU
Leucine	162 mg	Vitamin E	1,00 IU
Valin	185 mg	Vitamin K1	3,87 µg
Asparin	113 mg	Vitamin C	27,6 mg
Histidin	86,8 mg	Vitamin B1	174 µg
Phenylalanin	153 mg	Vitamin B2	286 µg
Tyrosin	119 mg	Niacin	1038 µg
Threonin	140 mg	Axit pantothenic	428 µg
Methionin	88,2 mg	Vitamin B6	85,4 µg
Tryptophan	44,1 mg	Axit folic	30,0 µg
Cystein	30,9 mg	Vitamin B12	0,39 µg
Axit glutamic	300 mg	Biotin	3,34 µg
Axit aspartic	238 mg	Khoáng	
Glycin	60,5 mg	Natri	46,8 mg
Alanin	361 mg	Kali	148 mg
Prolin	309 mg	Phi	102 mg
Serin	173 mg	Canxi	109 mg
Chất béo	4,70 g	Phot pho	57,6 mg
ALA (Alpha-linolenic acid)	21,4 mg	Vitamin B12	1,10 µg
LA (Linoleic acid)	279 mg	Magne	15,9 mg
Omega 3	32,8 mg	Sắt	1,10 mg
Omega 3	35,6 mg	Kẽm	1,48 mg
Omega 6	284 mg	Mangan	57,0 µg
Omega 9	1,44 mg	Đồng	18,2 µg
Cholesterol tổng	9,60 g	I-ốt	11,3 µg
Cholesterol bão hòa (FC)	0,55 g	Selen	2,75 µg
<b>Sữa non Colos 24h</b>	30,6 mg	Canxi	0,55 µg
Iaurin	10,0 mg	Molybden	0,76 µg
Cholin	8,89 mg	Probiotin	
Lutein	44,5 µg	(Lợi khuẩn Lactococcus lactis)	
HMO (2'-FL)	32,4 mg		



56+  
DƯỠNG CHẤT

CÙNG SỮA NON COLOS 24H GIÚP ĐẸ KHÁNG KHỎE, ĐẸ TĂNG CÂN



Tìm hiểu thêm về sản phẩm tại đây

(1) Nguyên liệu Sữa non 24h nhập khẩu từ Mỹ.  
(2) 10 tỷ lợi khuẩn trong 3 hộp 180 ml  
(3) Đạm sữa là đạm chất lượng cao.

**CHỦ Y:** Sữa mẹ là thức ăn phát triển toàn diện củi nhiễm khuẩn, đặc biệt i em có tác dụng giúp trẻ nhiễm khuẩn đường hế khuẩn khác. Chỉ sử dụng sản chế theo hướng dẫn. Cho

tốt nhất cho sức khỏe và sự  
 trẻ nhỏ. Các yếu tố chống  
 là kháng thể chỉ có trong sữa  
 phòng chống bệnh tiêu chảy,  
 hóp và một số bệnh nhiễm  
 phẩm này theo chỉ dẫn của bác sĩ. Pha  
 trộn bằng cốc, bình, thìa hoặc si-nh.

# CÔNG TY CP DINH DƯỠNG NUTRICARE

## BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Số: 41/2023/TCSP - NUTRI

Tên tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm: Công ty CP Dinh dưỡng Nutricare.

Trụ sở: Số 5, ngõ 9/76, Phố Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 66833368

Fax: 0437858999

### 1. Sản phẩm: ColosCare 24h

### 2. Thành phần cấu tạo:

Sữa (93,4%) (Nước, Sữa bột, Chất béo sữa), Sucrose, Béo thực vật, Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin), HMO (2'-FL), Chất ổn định (471, 407, 412), Hỗn hợp Khoáng và Vitamin (Dinatri phosphat, Magiê oxit, Kẽm sulfat, Kali iodid, Natri selenit, Natri molybdat, Mangan sulfat, Crôm clorid, Đồng sulfat, Sắt pyrophosphat, Natri-L-ascorbat, Axit folic, DL-alpha tocopheryl acetat, Niacinamid, Cholecalciferol, Retinyl acetat, Canxi-D-pantothenat, Cyanocobalamin, Pyridoxin hydroclorid, Riboflavin, Thiamin mononitrat, D-Biotin, Vitamin K1), Hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, Beta-glucan 1,3/1,6, Sữa Non (Colostrum) (278 mg/l), DHA, Taurin, Lutein, Chất chống oxi hóa (Hỗn hợp Tocopherol), Postbiotic (Lợi khuẩn *Lactococcus lactis* Plasma).

### 3. Chỉ tiêu cảm quan:

STT	Chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng lỏng, đồng nhất khi lắc đều
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi vị	Thơm, ngon, mùi vị đặc trưng của sản phẩm, không mùi cháy khét, mùi mốc hay mùi vị lạ.

### 4. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

4.1. Các chỉ tiêu dinh dưỡng theo QCVN 11-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi

Chỉ tiêu	Đơn vị	Quy chuẩn (Trong 100 ml)		Quy đổi tương đương cùng đơn vị trong 100 ml sản phẩm	
		Tối thiểu	Tối đa	Tối thiểu	Tối đa
<b>1. Năng lượng</b>					
Năng lượng	kcal	60	85	60	85
<b>2. Thành phần dinh dưỡng</b>					
Chỉ tiêu	Đơn vị	Quy chuẩn (Trong 100 kcal)		Quy đổi tương đương cùng đơn vị trong 100 ml sản phẩm	
		Tối thiểu	Tối đa	Tối thiểu	Tối đa
Protein	g	3	5,5	2,52	4,61
Chất béo	g	3	6	2,52	5,03

Hàm lượng Acid Linoleic (LA)	mg	300	-	252	-
Vitamin A	IU	250	750	210	629
Vitamin D	IU	40	120	33,6	101
Vitamin E	IU	0,7	-	0,59	-
Vitamin K1	µg	4	-	3,36	-
Vitamin B1	µg	40	-	33,6	-
Vitamin B2	µg	60	-	50,3	-
Niacin	µg	250	-	210	-
Vitamin B6	µg	45	-	37,8	-
Vitamin B12	µg	0,15	-	0,13	-
Acid pantothenic	µg	300	-	252	-
Acid Folic	µg	4	-	3,36	-
Vitamin C	mg	8	-	6,71	-
Biotin	µg	1,5	-	1,26	-
Sắt	mg	1	2	0,84	1,68
Canxi	mg	90	-	75,5	-
Phospho	mg	60	-	50,3	-
Tỷ lệ Calci/phospho		1:1	2:1	1	2
Magie	mg	6	-	5,02	-
Natri	mg	20	85	16,8	71,3
Clorid	mg	55	-	46,1	-
Kali	mg	80	-	67,1	-
Kẽm	mg	0,5	-	0,42	-
Iod	µg	5	-	4,19	-

#### 4.2. Các chỉ tiêu dinh dưỡng khác

Thành phần	Đơn vị	Mức tối thiểu trong 100 ml
Lysin	mg	167
Leucin	mg	209
Isoleucin	mg	118
Valin	mg	135
Arginin	mg	82,2
Histidin	mg	63,1
Phenylalanin	mg	111
Tyrosin	mg	86,6
Threonin	mg	102
Methionin	mg	64,2
Tryptophan	mg	32,1
Cystin	mg	22,5
Axit glutamic	mg	429
Axit aspartic	mg	173
Glycin	mg	44,0

Alanin	mg	76,4
Prolin	mg	225
Serin	mg	126
ALA (Alpha-linolenic acid)	mg	15,6
DHA	mg	2,38
Omega 3	mg	25,9
Omega 6	mg	207
Omega 9	mg	1,05
<b>Carbohydrat</b>	<b>g</b>	<b>6,98</b>
Chất xơ hòa tan (FOS/Inulin)	g	0,40
Taurin	mg	7,27
Cholin	mg	6,47
Lutein	µg	32,4
HMO (2'-FL)	mg	23,6
Beta-glucan 1,3/1,6	mg	23,4
Mangan	µg	41,5
Đồng	µg	13,2
Selen	µg	2,00
Crôm	µg	0,40
Molybden	µg	0,55
Postbiotic (Lợi khuẩn <i>Lactococcus lactis</i> Plasma)	Tế bào	1,50

## 5. Chỉ tiêu an toàn:

**5.1. Chỉ tiêu vi sinh vật:** Phù hợp QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	<i>Enterobacteriaceae</i>	CFU/ml	KPH
2	<i>L. monocytogenes</i>	CFU/ml	100
3	<i>Salmonella</i>	/25 ml	KPH

**5.2. Hàm lượng kim loại nặng:** Phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Cadimi (Cd)	mg/L	1
2	Chì (Pb)	mg/L	0,02
3	Thủy ngân (Hg)	mg/L	0,05
4	Arsen (As)	mg/L	0,5

**5.3. Hàm lượng độc tố vi nấm:** Phù hợp QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Patulin	µg/kg	10
2	Aflatoxin M1	µg/kg	0,025
3	Fumonisin	µg/kg	200

#### 5.4. Hàm lượng Melamin:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Melamin	mg/kg	2,5

#### 6. Công dụng:

Cung cấp đầy đủ dinh dưỡng, phù hợp sinh lý lứa tuổi.

#### 7. Đối tượng sử dụng:

Dành cho trẻ trên 6 tháng tuổi.

#### 8. Hướng dẫn sử dụng:

Sản phẩm cho 1 lần sử dụng.

Ngon hơn khi uống lạnh.

Lắc đều trước khi sử dụng.

Nên dùng 2 - 3 hộp mỗi ngày (đối với hộp 180ml).

Nên dùng 3 - 4 hộp mỗi ngày (đối với hộp 110ml).

**CHÚ Ý:** Sữa mẹ là thức ăn tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển toàn diện của trẻ nhỏ.

Các yếu tố chống nhiễm khuẩn, đặc biệt là kháng thể chi có trong sữa mẹ có tác dụng giúp trẻ phòng, chống bệnh tiêu chảy, nhiễm khuẩn đường hô hấp và một số bệnh nhiễm khuẩn khác.

Chỉ sử dụng sản phẩm này theo chỉ dẫn của bác sĩ. Pha chế theo đúng hướng dẫn. Cho trẻ ăn bằng cốc, thìa hợp vệ sinh.

#### Lưu ý:

- Thành phần của sản phẩm có thể bị lắng đọng tự nhiên, nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.

- Không dành cho người nhạy cảm với sữa.

- Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn hoặc bao bì bị hở, phồng.

**9. Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

**10. Hạn sử dụng:** 8 tháng kể từ ngày sản xuất. NSX & HSD được in trên hộp.

#### 11. Chất liệu và quy cách bao gói:

**Quy cách bao gói:** Hộp/túi: 110 ml, 180 ml. (Đóng gói phù hợp theo quy định về đo lường đối với lượng của hàng hóa đóng gói sẵn).

**Chất liệu bao bì:** Sản phẩm được đóng trong hộp giấy, túi giấy có lớp trong cùng là PE tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

#### 12. Các biện pháp phân biệt hàng giả:

Nhãn in rõ nét, có đầy đủ tên sản phẩm, hình ảnh logo công ty và số công bố chất lượng.

**13. Xuất xứ sản phẩm:**

**THƯƠNG NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE.**

VPGD: Tòa nhà Nutricare, Số 8, Khu A-TT2 Him Lam, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Sản xuất tại:

- CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (N). Địa chỉ: Lô VII.2, Lô V.11 và Lô V.12 Khu công nghiệp Thuận Thành 3, Phường Thanh Khương, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam. Điện thoại: 024.66.833.368

- Công ty Cổ phần Sữa Ba Vì (BV). Địa chỉ: Thôn Hòa Trung, Xã Vân Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 02433881200

Nhà máy Nutricare đạt chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm **ISO 22000:2018**,

Hệ thống Thực hành sản xuất tốt (**GMP**), **HACCP**,

Hệ thống quản lý Môi trường **ISO 14001:2015**.

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2025

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Kí tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Đức Minh*

